

tánh. Một muôn tám ngàn cõi nước ở phương Đông dụ cho sự thấy biết không ngăn mé của Đức Phật chớ không chỉ hạn cuộc ở 18 giới (gồm 6 căn, 6 trần, 6 thức) vọng động của chúng sanh. Dưới thời chiếu đến địa ngục A Tỳ, trên thấu suốt trời Sắc cứu cánh dụ cho chúng sanh đang trôi lăn trong 3 cõi 6 đường.

Với lòng Từ vô lượng, Phật phóng quang là dùng thần lực vô biên của mình để nâng tâm thức chúng sanh lên mức độ cao hơn. Nhờ Phật lực mà chúng hội đều được nhẫn căn thanh tịnh nên thấy rõ ràng 18 ngàn cõi nước ở phương Đông. Với sự thấy biết bao la không ngăn ngại, Phật muốn cho từ chúng hiểu rằng mình cũng có tánh thấy như Phật, nhưng vì vọng thức che đậm mờ đi. Hôm nay được Phật chỉ bày cho chúng sanh tự nhận lại nơi mỗi người đều có cùng tánh giác như Phật để từ đó hằng sống với tánh giác này thì đồng Phật không khác. Cũng giống như trăng luôn sáng tỏ, nhưng vì bị mây che nên bầu trời u ám, khi nào gió thổi mây tan thì ánh trăng lại vằng vặc sáng soi khắp nơi. Cùng với ý này đã có lần nơi Hội Linh Sơn, sau khi nhận được cành hoa sen cúng dường, Phật đã đưa lên trước



hội chúng, nhưng chỉ có Ngài Ma Ha Ca Diếp hiểu được ý Phật nên mím cười, Đức Phật ấn chứng cho Ngài : “Ta có chánh pháp nhẫn tạng, Niết bàn diệu tâm, thật tướng vô tướng, nay trao lại cho Ma Ha Ca Diếp, và Ngài được làm vị Tổ đầu tiên của Thiền Tông. Sau này, để chứng nghiệm, đệ tử các Thiền Sư cũng thường thử qua tánh thấy để xem trình độ đạt đạo của đệ tử (nếu sáng đạo thì được gọi là ngộ tánh Thấy)

2- Thị hiện thần thông

Kinh Pháp Hoa nghĩa lý cao siêu, ngôn ngữ thế gian không sao diễn tả hết được. Vì vậy Phật muốn dùng hành động phóng quang để phơi bày cái tận cùng của nghĩa lý tối thượng. Hào quang phóng ra từ nơi tướng lông trắng giữa chân mày để chỉ cho trí huệ tuyệt vời sáng suốt vượt qua mọi kiến chấp nhị nguyên tốt xấu, hơn thua, phải trái... mà chúng sanh luôn áp dụng trong đời sống. Vì luôn chạy theo vọng tưởng sai lầm nên trải qua vô lượng kiếp phải trầm luân trong sanh tử luân hồi. Tuy trôi lăn lên xuống trong 3 cõi 6 đường, nhưng vẫn tham đắm xác thân và tự ngã, nên khổ lòng nhận ra được mình đang sống trong huyền mộng. Phật phóng hào quang là muốn cho chúng sanh thấy diệu dụng của đại định. Muốn được định thì phải dứt trừ phiền não, muốn phiền não không còn thì vọng tưởng phải dừng, muốn vọng tưởng dừng thì phải thúc liêm thân tâm. Nghĩa là khi căn tiếp xúc với trần cảnh không bị thức xen vào phân biệt làm vướng mắc. Muốn được như vậy thì phải thấy được thật tướng các pháp là huyền, không thật có, tất cả đều do duyên hợp, sẽ hoại diệt khi duyên tan. Phải thường xuyên tu tập theo bài kệ sau đây, để tinh giác mộng dài mà trở về với tánh giác hằng hữu của mình.

Nhất thiết hữu vi pháp
Như mộng huyền, bào, ảnh
Như lô diệt như điện
Ung tác như thị quán.

3- Sắp nói lên Diệu pháp

Nhin hào quang của Phật phóng ra, nhưng trong hội chúng không ai hiểu được ý của Phật, nên Ngài Di Lặc Bồ Tát đại diện từ chúng thưa hỏi cùng Ngài Văn Thủ : “Không biết nhân duyên gì mà Đức Phật lại hiện thần thông tướng như vậy”. Bồ Tát Di Lặc tiêu biểu cho thức. Bởi thức phân